

Khích Lệ Lẫn Nhau **Encourage One Another**

1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:1-13



Khích Lệ Lẫn Nhau

Encourage One Another

1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:1-13

1. Nỗi Lòng của Người Hầu Việc Chúa – **The Heart Of The Lord Servant**
2. Khích lệ của Người Hầu Việc Chúa – Encouragement Of The Lord Servant

1. Nỗi Lòng của Người Hầu Việc Chúa

The Heart Of The Lord Servant

1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:1-5

*Vì không thể chờ đợi được nữa, nên chúng tôi thà đành ở lại một mình tại A-thên, [2](#) và sai Ti-mô-thê, là anh em chúng tôi, tôi tớ của Đức Chúa Trời, kẻ giúp việc đạo Tin Lành của Đấng Christ, đến cùng anh em, để khiến anh em được **vững vàng** và giục lòng anh em trong **đức tin**, [3](#) hầu cho không một người nào trong anh em bị rúng động bởi những sự khốn khó dường ấy; vì anh em tự biết rằng ấy đó là điều đã định trước cho chúng ta.*

So when we could stand it no longer, we thought it best to be left by ourselves in Athens. ² We sent Timothy, who is our brother and co-worker in God's service in spreading the gospel of Christ, to strengthen and encourage you in your faith, ³ so that no one would be unsettled by these trials. For you know quite well that we are destined for them.

1. Nỗi Lòng của Người Hầu Việc Chúa

The Heart Of The Lord Servant

1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:1-5

4 Lại khi ở cùng anh em, chúng tôi đã nói trước rằng sẽ có sự khốn khó phải chịu, điều đó xảy đến rồi, và anh em đã biết rõ. 5 Vậy, không thể đợi lâu hơn nữa, nên tôi đã sai Ti-mô-thê đi, để cho biết đức tin anh em ra làm sao, e rằng kẻ cám dỗ đã cám dỗ anh em, mà công phu của chúng tôi trở nên vô ích chẳng.

In fact, when we were with you, we kept telling you that we would be persecuted. And it turned out that way, as you well know. ⁵ For this reason, when I could stand it no longer, I sent to find out about your faith. I was afraid that in some way the tempter had tempted you and that our labors might have been in vain.

1. Nỗi Lòng của Người Hầu Việc Chúa

The Heart Of The Lord Servant

1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:1-5

a) Muốn con cái Chúa được vững vàng (3:3-4)

Wanting believers to stand firm

- Vững vàng trước những áp lực xã hội -

Standing firm against social pressures

a) cần cộng đồng mạnh mẽ trong đức tin, và

need strong community of faith, and

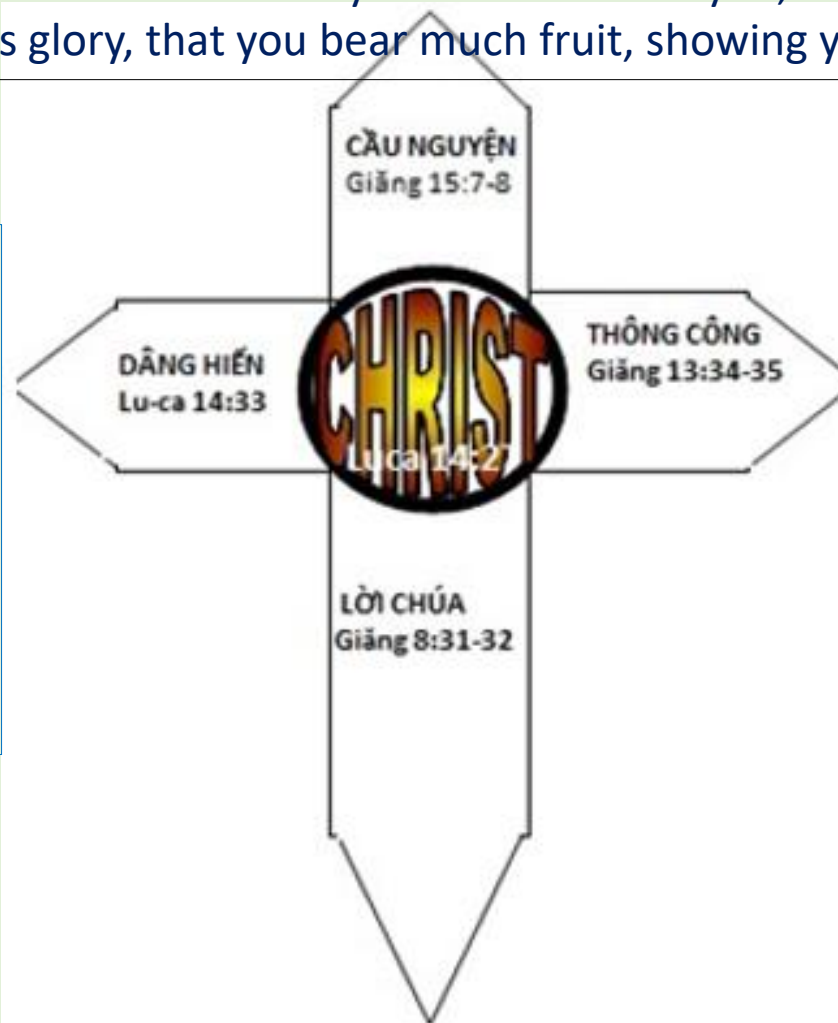
b) nâng đỡ lẫn nhau trong những thời khốn khó của cuộc sống

support each other in difficult times of life

Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. [8](#) Đây, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. [If you remain in me and my words remain in you, ask whatever you wish, and it will be done for you. ⁸This is to my Father's glory, that you bear much fruit, showing yourselves to be my disciples.]

Như vậy, nếu ai trong các người không bỏ mọi sự mình có, thì không được làm môn đồ ta.

those of you who do not give up everything you have cannot be my disciples.



Ta ban cho các người một điều răn mới, nghĩa là các người phải yêu nhau; như ta đã yêu các người thế nào, thì các người cũng hãy yêu nhau thế ấy. [35](#) Nếu các người yêu nhau, thì ấy là tại điều đó mà thiên hạ sẽ nhận biết các người là môn đồ ta. [A new command I give you: Love one another. As I have loved you, so you must love one another. ³⁵By this everyone will know that you are my disciples, if you love one another.]

Chúa Giê-xu phán: : Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; ³² các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. [Jesus said, “If you hold to my teaching, you are really my disciples. ³² Then you will know the truth, and the truth will set you free.”]

1. Nỗi Lòng của Người Hầu Việc Chúa

The Heart Of The Lord Servant

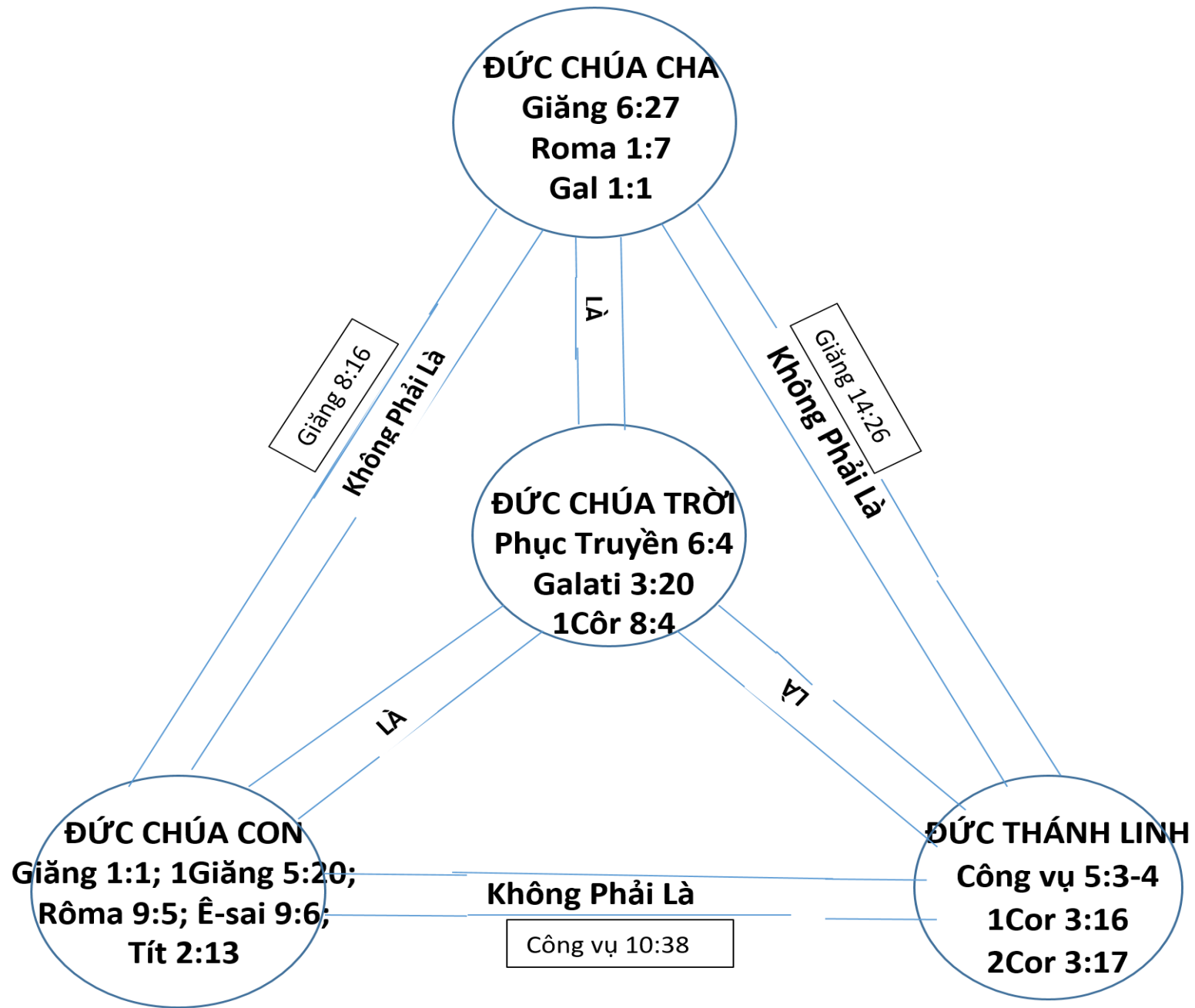
1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:1-5

b) Muốn biết đức tin của con cái Chúa (3:5)

Want to know about believers' faith

* Đức tin nơi Chúa Giê-xu Christ và sự cứu rỗi

Faith in Jesus Christ and salvation



2. Khích Lệ của Người Hầu Việc Chúa

Encouragement Of The Lord Servant

1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:7-13

Hỡi anh em, như vậy thì ở giữa mọi sự gian nan khốn khó của chúng tôi, anh em đã lấy đức tin mình mà làm **một cố yên ủi** cho chúng tôi đó. **8** Vì hiện nay chúng tôi sống, là tại anh em đứng vững trong Chúa. **9** Chúng tôi làm thế nào dâng đủ tạ ơn Đức Chúa Trời về anh em, vì chúng tôi bởi cố anh em được **đầy lòng vui vẻ** ở trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi? **10** Đêm ngày chúng tôi cố sức nài xin Ngài cho phép chúng tôi lại gặp anh em, và gia thêm cho đức tin anh em điều chi còn kém.

Therefore, brothers and sisters, in all our distress and persecution we were encouraged about you because of your faith. ⁸ For now we really live, since you are standing firm in the Lord. ⁹ How can we thank God enough for you in return for all the joy we have in the presence of our God because of you? ¹⁰ Night and day we pray most earnestly that we may see you again and supply what is lacking in your faith.

2. Khích Lệ của Người Hầu Việc Chúa

Encouragement Of The Lord Servant

1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:7-13

11 ***Nguyên xin*** chính Đức Chúa Trời Cha chúng ta, và Đức Chúa Jêsus, Chúa chúng ta, dẫn chúng tôi đến cùng anh em! ***12*** ***Lại nguyên xin*** Chúa làm cho anh em thêm và đầy lòng yêu thương đối với nhau cùng đối với mọi người, cũng như lòng yêu thương của chúng tôi đối với anh em vậy, ***13*** hầu cho lòng anh em được vững vàng, và thánh sạch không trách được trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta, khi Đức Chúa Jêsus chúng ta sẽ đến với hết thảy thánh đồ Ngài!

Now may our God and Father himself and our Lord Jesus clear the way for us to come to you. ¹² May the Lord make your love increase and overflow for each other and for everyone else, just as ours does for you. ¹³ May he strengthen your hearts so that you will be blameless and holy in the presence of our God and Father when our Lord Jesus comes with all his holy ones.

2. Khích Lệ của Người Hầu Việc Chúa

Encouragement Of The Lord Servant

1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:7-13

a) Được an ủi (3:7-8) encouragement

- bởi vì đức tin của con cái Chúa vững vàng

because standing firm in the Lord

2. Khích Lệ của Người Hầu Việc Chúa

Encouragement Of The Lord Servant

1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:7-13

b) Đầy sự vui mừng (3:9) full of joy

- khi con dân Chúa trải nghiệm được khi nhận thấy rằng Đức Chúa Trời đang hành động... và

when God's people experience that God is at work

- đạt đến đỉnh điểm khi Chúa Giê-xu tái lâm và tất cả con dân Ngài sẽ đứng chung vờn nhau

that culminates when Jesus returns and all of His people will stand together

2. Khích Lệ của Người Hầu Việc Chúa

Encouragement Of The Lord Servant

1 Tê-sa-lô-ni-ca Thessalonians 3:7-13

c) Cầu nguyện cho con cái Chúa (3:10-13) Pray for God's children

- mối liên kết trong đức tin, một liên kết đời đời

The bond of faith, an eternal bond

- tình yêu thương đối với nhau – love for each other

- vững vàng và thánh sạch – standing firm and holy

Khích Lệ Lẫn Nhau

Encourage One Another

1 Tê-sa-lô-ni-ca 3:1-13

1. Nỗi Lòng của Người Hầu Việc Chúa – The Heart Of The Lord Servant
2. Khích lệ của Người Hầu Việc Chúa – Encouragement Of The Lord Servant

Cầu nguyện - Prayer

- Kính lạy Chúa, xin cho con có tấm lòng khích lệ lẫn nhau trong đức tin, yêu thương, vững vàng và thanh sạch để Tin Lành lan truyền trong thành phố Houston & vùng phụ cận, và các nơi khác. Trong Danh Chúa Giê-xu Christ, Amen!
- Dear God, may I have a heart that encourages one another in faith, love, steadfastness and purity to spread the gospel in Houston and the surrounding city, and elsewhere, Amen!